

CÔNG TY CP PHÂN PHỐI ROO PERFUME
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP PHÂN PHỐI ROO PERFUME

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ROO PERFUME DISTRIBUTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ROO PERFUME.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110321503

3. Ngày thành lập: 14/04/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 14TM4- C2, The Manor Central Park Nguyễn Xiển, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0795096699

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; Bán buôn thủy sản; Bán buôn rau, quả; Bán buôn cà phê; Bán buôn chè; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; Bán buôn thực phẩm khác: Bán buôn trứng và sản phẩm từ trứng;- Bán buôn dầu, mỡ động thực vật; Bán buôn hạt tiêu, gia vị khác; Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Kinh doanh thuốc và nguyên liệu làm thuốc Kinh doanh trang thiết bị y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649

9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại Nhà nước cấm)	4669
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Trừ hoạt động tổ chức hợp báo	8230
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
12.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690(Chính)
13.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
14.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
15.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
16.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
17.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
18.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
19.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
20.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, nước thơm; Bán lẻ mỹ phẩm: son, phấn, kem, chế phẩm trang điểm mắt và đồ dùng trang điểm khác; Bán lẻ vật phẩm vệ sinh: Nước gội đầu, sữa tắm, khăn giấy thơm..	4789
21.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet; Bán trực tiếp qua tivi, đài, điện thoại;	4791
22.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động...;	4799
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
24.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
25.	Bốc xếp hàng hóa	5224
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn;	5229
27.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5630
28.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729

29.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ loại Nhà nước cấm)	4759
30.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
31.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
32.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
33.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
34.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ vàng miếng, súng đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH XNK VÀ DỊCH VỤ TTC - FRA	Xóm 2, Xã Xuân Hòa, Huyện Nam Đàn, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	2902074797	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	80,000		
			Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	80,000		

2	NGUYỄN VĂN ĐỒNG	74 Sunrise A, KĐT The Manor Centrar Park Nguyễn Xiển, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	040087029598
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000	
3	HOÀNG THỊ MAI TRANG	74 Sunrise A, KĐT The Manor Centrar Park Nguyễn Xiển, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	040190019411
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG THỊ MAI TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 21/12/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040190019411

Ngày cấp: 22/08/2022

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Tổ 18, cụm 4, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *74 Sunrise A, KĐT The Manor Central Park Nguyễn Xiển, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội